NÂNG CAO HỨNG THÚ HỌC TẬP MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

Trương Hồng Long
Trường Đại học Quy Nhơn

Tóm tắt: *Nghiên cứu tập trung phân tích vai trò và đề xuất giải pháp nâng cao hứng thú học tập môn Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Quy Nhơn. Trên cơ sở tổng hợp các quan điểm về Giáo dục thể chất và hứng thú học tập, nghiên cứu làm rõ mối quan hệ giữa hứng thú với tính tích cực, chủ động, hiệu quả luyện tập và việc hình thành thói quen rèn luyện thân thể của sinh viên. Nghiên cứu sử dụng phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi đối với 200 sinh viên và 15 giảng viên để đánh giá tầm quan trọng của việc nâng cao hứng thú học tập. Kết quả cho thấy hứng thú được đánh giá cao ở các phương diện thúc đẩy sự tập trung, tăng cường nỗ lực, nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức và hình thành kỹ năng vận động. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất bốn nhóm giải pháp: đa dạng hóa nội dung, đổi mới phương pháp, tăng cường ứng dụng công nghệ và xây dựng môi trường học tập tích cực, góp phần nâng cao chất lượng Giáo dục thể chất trong nhà trường.*

Từ khoá: *Giáo dục thể chất, hứng thú học tập, sinh viên, Đại học Quy Nhơn*

ENHANCING STUDENTS' LEARNING INTEREST IN PHYSICAL EDUCATION AT QUY NHON UNIVERSITY

Abstract: *This study focuses on analyzing the role of and proposing solutions to enhance students' learning interest in Physical Education at Quy Nhon University. Based on a synthesis of perspectives on Physical Education and learning interest, the study clarifies the relationship between learning interest and students' active participation, autonomy, training effectiveness, and the formation of regular physical exercise habits. A questionnaire survey was conducted among 200 students and 15 lecturers to assess the importance of enhancing students' learning interest. The results indicate that learning interest is highly valued in terms of promoting concentration, increasing effort, improving knowledge acquisition, and developing motor skills. On this basis, the study proposes four groups of solutions: diversifying learning content, innovating teaching methods, strengthening the application of technology, and creating a positive learning environment, thereby contributing to improving the quality of Physical Education at the university.*

Keywords: *Physical Education, learning interest, students, Quy Nhon University*

Nhận bài: 02/8/2026 *Phản biện: 03/8/2026* *Duyệt đăng: 05/9/2026*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục thể chất là một bộ phận quan trọng của giáo dục đại học, góp phần phát triển thể lực, kỹ năng vận động, nâng cao sức khỏe và hình thành thói quen rèn luyện thân thể cho sinh viên. Không chỉ phụ thuộc vào nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy và điều kiện cơ sở vật chất, hiệu quả của môn học còn chịu ảnh hưởng đáng kể bởi hứng thú học tập của người học. Khi có hứng thú, sinh viên thường tích cực tham gia các hoạt động vận động, chủ động thực hành, duy trì sự tập trung và có ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập. Ngược lại, sự thiếu hứng thú dễ dẫn đến tâm lý học tập thụ động, tham gia mang tính đối phó và hạn chế hiệu quả rèn luyện.

Trong thực tiễn dạy học Giáo dục thể chất ở đại học, sinh viên có sự khác biệt về thể trạng, năng lực vận động, sở thích và mức độ tham gia hoạt động thể thao. Vì vậy, việc tổ chức giờ học theo phương pháp phù hợp, đa dạng hóa hình thức luyện tập và tăng cường tính trải nghiệm có ý nghĩa quan trọng trong việc duy trì động lực học tập. Đối với Trường Đại học Quy Nhơn, việc đánh giá thực trạng hứng thú học tập môn Giáo dục thể chất và xác định những yếu tố ảnh hưởng là cơ sở cần thiết để lựa chọn các giải pháp phù hợp với đặc điểm sinh viên và điều kiện đào tạo của nhà trường. Xuất phát từ yêu cầu đó, nghiên cứu "Nâng cao hứng thú học tập môn Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Quy Nhơn" được thực hiện nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học và hiệu quả giáo dục thể chất trong nhà trường.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận về nâng cao Hứng thú học tập

Hứng thú là một hiện tượng tâm lý thể hiện sự lựa chọn và thái độ tích cực của cá nhân đối với một đối tượng hoặc hoạt động có ý nghĩa đối với bản thân. Hứng thú không chỉ được hình thành từ nhận thức về giá trị của đối tượng mà còn chịu sự chi phối của cảm xúc, nhu cầu và động cơ cá nhân. Theo Covaliop (1971), "Hứng thú là một thái độ đặc thù của cá nhân đối với đối tượng nào đó, do ý nghĩa của nó trong cuộc sống và sự hấp dẫn về mặt tình cảm của nó". Quan niệm này cho thấy hứng thú được hình thành trên cơ sở thống

nhất giữa nhận thức về ý nghĩa của đối tượng và sự hấp dẫn về mặt cảm xúc.

Trong lĩnh vực giáo dục, hứng thú có vai trò quan trọng đối với quá trình hình thành động cơ và duy trì sự tích cực của người học. Nguyễn Huy Liệu (2008) cho rằng "Hứng thú là hình thức biểu hiện tình cảm và nhu cầu nhận thức của con người nhằm ý thức một cách hào hứng về mục đích hoạt động, nhằm tìm hiểu sâu hơn, phản ánh đầy đủ hơn đối tượng trong đời sống hiện thực". Theo cách tiếp cận này, hứng thú không chỉ thể hiện ở cảm xúc tích cực mà còn thúc đẩy cá nhân chủ động tìm hiểu và tham gia vào hoạt động.

Đối với hoạt động học tập, Nguyễn Hoài Nam và Cao Thị Quyên (2014) xác định hứng thú học tập "là thái độ, biểu hiện đặc biệt của người học đối với đối tượng học tập", đồng thời hứng thú học tập "gắn với hoạt động của họ, tạo ra khoái cảm và thôi thúc người học chủ động lĩnh hội và làm chủ tri thức". Như vậy, hứng thú học tập có thể được xem là một yếu tố thúc đẩy người học tích cực tham gia vào quá trình nhận thức, thực hành và chiếm lĩnh tri thức. Lê Phương Nga và Trần Ngọc Lan (2015) cũng nhấn mạnh hứng thú học tập "là một khía cạnh quan trọng của con người về mặt tâm lý và nhân cách", qua đó cho thấy vai trò của hứng thú đối với sự phát triển toàn diện của người học.

2.2. Tầm quan trọng của việc nâng cao hứng thú học tập môn giáo dục thể chất cho sinh viên trường Đại học Quy Nhơn

Nâng cao hứng thú học tập góp phần thúc đẩy tính tích cực và chủ động của sinh viên trong quá trình học tập. Hứng thú là một trong những yếu tố tâm lý có khả năng thúc đẩy cá nhân tham gia và duy trì hoạt động một cách tự giác. Đối với môn Giáo dục thể chất, đặc điểm này càng có ý nghĩa bởi phần lớn nội dung học tập được thực hiện thông qua hoạt động vận động, luyện tập và thực hành kỹ thuật. Khi sinh viên nhận thấy nội dung môn học phù hợp với nhu cầu, sở thích và có ý nghĩa đối với sức khỏe, họ có xu hướng tham gia tích cực hơn, chủ động thực hiện các nhiệm vụ vận động và sẵn sàng dành thời gian để luyện tập ngoài những yêu cầu tối thiểu của học phần. Ngược lại, nếu thiếu hứng thú, sinh viên dễ hình thành tâm lý học tập đối phó, giảm mức độ tham gia hoặc chỉ thực hiện nhiệm vụ khi có sự kiểm tra, giám sát của giảng viên. Vì vậy, nâng cao hứng thú học tập có thể tạo chuyển biến từ trạng thái "học để hoàn thành học phần" sang "học để rèn luyện và phát triển bản thân". Đối với Trường Đại học Quy Nhơn, việc tăng cường hứng thú cho sinh viên sẽ góp phần xây dựng môi trường học tập trong đó người học giữ vai trò chủ thể, tích cực tham gia các hoạt động vận động và có trách nhiệm hơn với kết quả rèn luyện của chính mình.

Nâng cao hứng thú học tập góp phần nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức và hình thành kỹ năng vận động. Khác với các học phần chủ yếu cung cấp tri thức lý thuyết, Giáo dục thể chất đòi hỏi người học phải kết hợp giữa nhận thức, thực hành và lặp lại vận động để hình thành kỹ năng. Hứng thú tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên duy trì sự tập trung, tăng mức độ nỗ lực và kiên trì trước những khó khăn trong quá trình thực hiện động tác. Trong quá trình học, một kỹ thuật vận động thường không thể được hoàn thiện ngay sau một vài lần thực hiện mà cần trải qua quá trình quan sát, tiếp nhận hướng dẫn, thực hành, sửa sai và luyện tập lặp lại. Sinh viên có hứng thú thường có xu hướng tích cực tiếp nhận phản hồi của giảng viên, chủ động điều chỉnh động tác và duy trì luyện tập cho đến khi đạt yêu cầu. Điều này không chỉ hỗ trợ việc hình thành kỹ năng mà còn tạo điều kiện để người học hiểu được nguyên lý vận động và biết vận dụng vào hoạt động thể thao, rèn luyện sức khỏe. Do đó, nâng cao hứng thú học tập có thể xem là một giải pháp tâm lý – giáo dục góp phần nâng cao chất lượng quá trình dạy học, qua đó cải thiện kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên.

Nâng cao hứng thú học tập góp phần hình thành thói quen rèn luyện thân thể và lối sống tích cực cho sinh viên. Một trong những mục tiêu quan trọng của Giáo dục thể chất ở đại học là giúp sinh viên không chỉ hoàn thành yêu cầu của môn học mà còn hình thành ý thức và nhu cầu vận động lâu dài. Tuy nhiên, thói quen tập luyện khó được duy trì nếu hoạt động thể chất chỉ được nhìn nhận như một nhiệm vụ mang tính bắt buộc. Hứng thú đối với vận động có thể tạo nền tảng tâm lý để sinh viên chuyển từ tham gia thụ động sang tự nguyện duy trì hoạt động thể chất. Khi sinh viên cảm nhận được những lợi ích về sức khỏe, tinh thần và khả năng giao tiếp xã hội từ hoạt động thể thao, việc tập luyện có khả năng trở thành một phần của đời sống thường nhật. Điều này đặc biệt cần thiết trong bối cảnh sinh viên đại học phải dành nhiều thời gian cho học tập chuyên môn, nghiên cứu và các hoạt động nghề nghiệp, dễ dẫn đến giảm thời gian vận động. Việc hình thành thói quen tập luyện thường xuyên giúp sinh viên chủ

động chăm sóc sức khỏe, điều chỉnh lối sống và nâng cao khả năng cân bằng giữa học tập, công việc và đời sống cá nhân. Vì vậy, nâng cao hứng thú học tập môn Giáo dục thể chất tại Trường Đại học Quy Nhơn không chỉ hướng đến kết quả của một học phần mà còn có ý nghĩa đối với việc hình thành hành vi sức khỏe tích cực trong dài hạn.

Nâng cao hứng thú học tập góp phần nâng cao chất lượng dạy học và thúc đẩy đổi mới phương pháp Giáo dục thể chất tại Trường Đại học Quy Nhơn. Hứng thú học tập của sinh viên vừa là kết quả của quá trình tổ chức dạy học, vừa là một chỉ báo phản ánh mức độ phù hợp và sức hấp dẫn của hoạt động giáo dục. Khi sinh viên có mức độ hứng thú cao, sự tương tác giữa người dạy và người học được tăng cường, không khí lớp học trở nên tích cực và các hoạt động thực hành có điều kiện được triển khai hiệu quả hơn. Ngược lại, tình trạng sinh viên ít hứng thú có thể đặt ra yêu cầu đối với giảng viên trong việc xem xét lại nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và cách thức đánh giá. Từ góc độ này, nâng cao hứng thú học tập không nên chỉ được xem là nhiệm vụ của sinh viên mà cần được tiếp cận như một yêu cầu của quá trình đổi mới dạy học Giáo dục thể chất. Giảng viên cần quan tâm đến sự khác biệt về thể lực, năng lực vận động và sở thích của sinh viên; đồng thời tăng cường các hình thức tổ chức có tính tương tác, trải nghiệm và khuyến khích người học tham gia chủ động. Việc đa dạng hóa phương pháp luyện tập, sử dụng trò chơi vận động, hoạt động nhóm, thi đấu phù hợp và ứng dụng công nghệ trong hỗ trợ học tập có thể tạo thêm động lực cho sinh viên. Đối với Trường Đại học Quy Nhơn, đây là cơ sở để từng bước xây dựng hoạt động Giáo dục thể chất theo hướng lấy người học làm trung tâm, nâng cao chất lượng giờ học và đáp ứng tốt hơn yêu cầu giáo dục thể chất trong bối cảnh giáo dục đại học hiện nay.

Như vậy, nâng cao hứng thú học tập môn Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Quy Nhơn có ý nghĩa trên cả phương diện tâm lý, kết quả học tập, hình thành hành vi rèn luyện và đổi mới hoạt động dạy học. Bốn phương diện này có mối quan hệ tác động qua lại: hứng thú thúc đẩy sự tích cực và chủ động; sự tích cực tạo điều kiện nâng cao hiệu quả luyện tập; kết quả và trải nghiệm tích cực củng cố nhu cầu vận động; đồng thời những trải nghiệm đó tạo động lực để giảng viên tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp dạy học. Vì vậy, nghiên cứu thực trạng và đề xuất các giải pháp nâng cao hứng thú học tập cần được xem là một hướng tiếp cận có ý nghĩa nhằm nâng cao chất lượng Giáo dục thể chất tại Trường Đại học Quy Nhơn.

2.3. Thực trạng nâng cao hứng thú học tập môn Giáo dục thể chất đối với sinh viên Trường Đại học Quy Nhơn

Bảng 1. Đánh giá tầm quan trọng của việc nâng cao hứng thú học tập môn Giáo dục thể chất đối với sinh viên Trường Đại học Quy Nhơn

Stt	Nội dung đánh giá	Sinh viên (n=200) đtb	Giảng viên (n=15)đtb	Xếp hạng chung
1	Thúc đẩy tính tích cực, chủ động của sinh viên trong quá trình học tập	4,32	4,53	2
2	Tăng cường sự tập trung và nỗ lực của sinh viên trong giờ học	4,35	4,60	1
3	Góp phần nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức và hình thành kỹ năng vận động	4,38	4,60	1
4	Tạo động lực để sinh viên kiên trì luyện tập và hoàn thiện kỹ thuật	4,37	4,60	1
5	Góp phần hình thành thói quen rèn luyện thân thể thường xuyên	4,25	4,47	3
6	Nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động thể chất đối với sức khỏe	4,31	4,53	2
7	Tạo không khí học tập tích cực và tăng cường tương tác giữa giảng viên với sinh viên	4,23	4,47	4
8	Thúc đẩy giảng viên đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học	4,20	4,40	5

Kết quả ở Bảng 1 cho thấy cả sinh viên và giảng viên đều đánh giá cao tầm quan trọng của việc nâng cao hứng thú học tập môn Giáo dục thể chất. Điểm trung bình chung của sinh viên đạt 4,30 và của giảng viên đạt 4,52 trên thang đo 5 mức độ, cho thấy nhận thức về vai trò của hứng thú học tập ở mức cao. Đối với sinh viên, tiêu chí "Góp phần nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức và hình thành kỹ năng vận động" có điểm trung bình cao nhất (4,38), tiếp đến là "Tạo động lực để sinh viên kiên trì luyện tập và hoàn thiện kỹ thuật" (4,37) và "Tăng cường sự tập trung và nỗ lực của sinh viên trong giờ học" (4,35). Ở nhóm giảng viên, các tiêu chí liên quan đến sự tập trung, nỗ lực, hiệu quả tiếp thu và hình thành kỹ năng vận động đều đạt 4,60 điểm. Kết quả này cho thấy hứng thú học tập không chỉ được nhìn nhận như một trạng thái cảm xúc tích cực mà còn là yếu tố thúc đẩy hành vi học tập, mức độ tham gia vận động và hiệu quả rèn luyện của sinh viên. Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng để nhà trường và giảng viên quan tâm hơn đến việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học nhằm nâng cao hứng thú học tập môn Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Quy Nhơn.

2.4. Giải pháp nâng cao hứng thú học tập môn Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Quy Nhơn

Từ kết quả khảo sát và phân tích vai trò của hứng thú học tập, việc nâng cao hứng thú đối với môn Giáo dục thể chất cần được thực hiện theo hướng phát huy tính chủ động của sinh viên, tăng cường trải nghiệm vận động và tạo môi trường học tập tích cực. Một số giải pháp chủ yếu được đề xuất như sau:

Thứ nhất, đa dạng hóa nội dung và hình thức tổ chức dạy học Giáo dục thể chất. Nội dung học tập cần được thiết kế theo hướng phù hợp với đặc điểm thể lực, nhu cầu và sở thích vận động khác nhau của sinh viên. Bên cạnh việc bảo đảm các yêu cầu của chương trình, giảng viên có thể tăng cường các nội dung mang tính thực tiễn, gần gũi với đời sống và có khả năng duy trì sự tham gia của người học. Trong tổ chức giờ học, cần hạn chế cách thức luyện tập đơn điệu, kéo dài và thay thế bằng sự kết hợp linh hoạt giữa cá nhân, nhóm nhỏ, luyện tập theo trạm, trò chơi vận động và thi đấu phù hợp. Việc tạo ra sự thay đổi về hình thức hoạt động giúp sinh viên có thêm cơ hội trải nghiệm, tương tác và thể hiện năng lực cá nhân, qua đó duy trì sự tập trung và hứng thú trong suốt quá trình học tập.

Thứ hai, đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực và tự chủ của sinh viên. Giảng viên cần chuyển từ việc chủ yếu hướng dẫn và kiểm soát hoạt động vận động sang tổ chức, định hướng và hỗ trợ sinh viên tự thực hiện nhiệm vụ học tập. Có thể áp dụng các phương pháp như dạy học theo nhiệm vụ, luyện tập theo nhóm, thi đấu đối kháng, giải quyết tình huống vận động và đánh giá đồng đẳng. Trong quá trình luyện tập, sinh viên cần được khuyến khích tự theo dõi tiến bộ, nhận diện hạn chế và đề xuất cách cải thiện kỹ thuật. Việc trao quyền lựa chọn ở mức phù hợp, chẳng hạn lựa chọn hình thức luyện tập hoặc mục tiêu cá nhân, có thể giúp sinh viên cảm nhận rõ hơn vai trò chủ thể của mình. Đồng thời, giảng viên cần thường xuyên sử dụng phản hồi tích cực, cụ thể và kịp thời để củng cố sự tự tin, tạo cảm giác tiến bộ và khuyến khích sinh viên tiếp tục nỗ lực.

Thứ ba, tăng cường ứng dụng công nghệ và các phương tiện hỗ trợ trong quá trình học tập. Công nghệ có thể được sử dụng như một công cụ hỗ trợ trực quan hóa kỹ thuật và theo dõi quá trình rèn luyện. Giảng viên có thể cung cấp video hướng dẫn, hình ảnh minh họa động tác, tài liệu điện tử hoặc sử dụng các nền tảng trực tuyến để giao nhiệm vụ và trao đổi với sinh viên. Đối với những kỹ thuật vận động có yêu cầu cao về tư thế và trình tự thực hiện, việc sử dụng video quay chậm hoặc ghi hình quá trình thực hiện của sinh viên giúp người học dễ dàng nhận biết sai sót và điều chỉnh động tác. Bên cạnh đó, việc theo dõi một số chỉ số rèn luyện cá nhân thông qua thiết bị hoặc ứng dụng phù hợp có thể giúp sinh viên nhận thấy sự tiến bộ của bản thân. Tuy nhiên, công nghệ cần được sử dụng với vai trò hỗ trợ, không thay thế hoạt động vận động trực tiếp vốn là đặc trưng của môn Giáo dục thể chất.

Thứ tư, xây dựng môi trường học tập tích cực và gắn hoạt động Giáo dục thể chất với nhu cầu rèn luyện lâu dài của sinh viên. Giảng viên cần tạo bầu không khí học tập thân thiện, tôn trọng sự khác biệt về thể lực và khuyến khích mọi sinh viên tham gia. Các hoạt động nhóm, trò chơi và thi đấu cần được tổ chức theo hướng đề cao tinh thần hợp tác, tiến bộ cá nhân và sự hỗ trợ lẫn nhau thay vì chỉ tập trung vào thành tích. Đồng thời, cần giúp sinh viên nhận thức rõ mối liên hệ giữa nội dung học tập với sức khỏe và đời sống hằng ngày. Sau mỗi nội dung, giảng viên có thể hướng dẫn sinh viên lựa chọn bài tập phù hợp để tự luyện

tập ngoài giờ, xây dựng mục tiêu vận động cá nhân và duy trì thói quen rèn luyện. Khi sinh viên nhận thấy Giáo dục thể chất không chỉ phục vụ việc hoàn thành học phần mà còn mang lại lợi ích thiết thực cho sức khỏe và chất lượng cuộc sống, động lực và hứng thú học tập sẽ có điều kiện được duy trì bền vững hơn.

Nhìn chung, bốn giải pháp trên cần được triển khai đồng bộ thay vì áp dụng riêng lẻ. Trong đó, đổi mới nội dung và phương pháp dạy học giữ vai trò trực tiếp tạo ra trải nghiệm học tập tích cực; ứng dụng công nghệ hỗ trợ cá nhân hóa và tăng tính trực quan; còn xây dựng môi trường học tập tích cực góp phần duy trì động lực và hình thành nhu cầu vận động lâu dài. Việc kết hợp các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của Trường Đại học Quy Nhơn sẽ góp phần nâng cao mức độ tham gia, tính chủ động và hứng thú của sinh viên, từ đó nâng cao hiệu quả dạy học môn Giáo dục thể chất.

III. KẾT LUẬN

Hứng thú học tập có vai trò quan trọng đối với tính tích cực, chủ động và hiệu quả học tập môn Giáo dục thể chất của sinh viên. Kết quả nghiên cứu cho thấy việc nâng cao hứng thú không chỉ góp phần thúc đẩy sinh viên tích cực tham gia các hoạt động vận động, tập trung trong giờ học và nâng cao khả năng tiếp thu kỹ thuật, mà còn tạo động lực duy trì luyện tập và hình thành thói quen rèn luyện thân thể thường xuyên. Đối với Trường Đại học Quy Nhơn, việc quan tâm đến hứng thú học tập của sinh viên là yêu cầu cần thiết nhằm nâng cao chất lượng tổ chức và thực hiện môn Giáo dục thể chất.

Trên cơ sở phân tích vai trò và thực trạng, nghiên cứu đề xuất bốn nhóm giải pháp: đa dạng hóa nội dung và hình thức tổ chức dạy học; đổi mới phương pháp theo hướng phát huy tính tích cực, tự chủ của sinh viên; tăng cường ứng dụng công nghệ và phương tiện hỗ trợ; xây dựng môi trường học tập tích cực, thân thiện và gắn hoạt động Giáo dục thể chất với nhu cầu rèn luyện lâu dài. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp sẽ góp phần nâng cao hứng thú, hiệu quả học tập và xây dựng thói quen vận động tích cực cho sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Chính phủ. (2015). Nghị định số 11/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2015 quy định về giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong nhà trường.

Covaliop, A. G. (1971). Tâm lí học cá nhân (Tập 1). Nhà xuất bản Giáo dục.

Lê Phương Nga, & Trần Ngọc Lan. (2015). Một số biện pháp tạo hứng thú học tập cho học sinh để nâng cao hiệu quả dạy học ở tiểu học. Tạp chí Khoa học Đại học Tân Trào, (1).

Nguyễn Hoài Nam, & Cao Thị Quyên. (2014). Nâng cao hứng thú học tập cho sinh viên trường cao đẳng nghề. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 59(8).

Nguyễn Huy Liệu. (2008). Nghiên cứu hứng thú học tập môn Vật lí của học sinh trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa [Luận văn thạc sĩ Giáo dục học, ĐHSP, Đại học Huế].